**ĐỀ CƯƠNG VÀ KẾ HOẠCH THỰC TẬP TỐT NGHIỆP**

**Chuyên ngành**:

* Khai thác vận tải đường sắt
* Điều khiển các quá trình vận tải
* Khai thác và quản lý đường sắt đô thị

**Mã học phần: VKS40.3**

**1.Mục đích:**

 Trong thời gian thực tập sinh viên phải tìm hiểu và nắm được:

- Cơ cấu tổ chức, tình hình thực tế sản xuất của công ty vận tải đường sắt, chức năng nhiệm vụ của các phòng ban nghiệp vụ.

- Nội dung cơ bản của công tác điều độ chỉ huy chạy tàu trên tuyến.

**2. Yêu cầu**

* Tìm hiểu các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng ban nghiệp vụ, mối quan hệ của các phòng với các phòng ban liên quan khác, cũng như mối quan hệ chỉ đạo của phòng với các phòng ban nghiệp vụ thuộc các XNTV cấp dưới và mối quan hệ và chịu sự chỉ đạo ngành dọc của ban tham mưu cấp trên thuộc Tổng công ty đường sắt Việt Nam.
* Tìm hiểu các công việc của phòng hiện đang làm chức năng nhiệm vụ của các tổ, các chuyên viên, cán sự trong phòng đang đảm nhận. Thông qua đó nắm được toàn bộ công tác kế hoạch cũng như mọi mặt công tác của các Công ty vận tải.
* Tìm hiểu nội dung cơ bản của công tác điều độ chỉ thuy chạy tàu tuyến đường sắt.

**3. Nội dung thực tập**

**A. Nội dung tìm hiểu công việc của các phòng chức năng công ty đường sắt:**

**3.1. Phòng kế hoạch**

* Tìm hiểu về trình tự tiến hành, nội dung và phương pháp lập các loại kế hoạch vận chuyển hàng hoá, kế hoạch vận chuyển hành khách, công tác đầu máy toa xe, kế hoạch chi phí vận doanh và giá thành vận tải đường sắt, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa và các kế hoạch khác của công ty vận tải đường sắt.
* Công tác điều tra chủ hàng, ký kết các hợp đồng vận chuyển của các công ty vận tải đường sắt và việc phân cấp xuống các ga và xí nghiệp vận tải.
* Tính toán và cân đối năng lực vận tải, chủ yếu là năng lực đầu máy toa xe, năng lực thông qua các tuyến đường.
* Công tác xây dựng hệ thống định mức các chỉ tiêu kinh tế- kỹ thuật, định mức lao động- tiền lương, định mức chi phí và lập kế hoạch chi phí vận doanh của công ty vận tải đường sắt.
* Tính toán, giao và xét duyệt kế hoạch sản xuất, chi phí cho các XNTV.
* Tính toán giá thành kế hoạch và thực hiện hàng năm theo loại vận chuyển hàng hoá, hành khách và TKm tính đổi.

**3.2. Phòng kế toán tài chính**

- Tổ chức bộ máy tài chính kế toán của Tổng công ty đường sắt Việt Nam, công ty vận tải đường sắt và các XNTV hiện nay.

- Các chế độ chính sách về quản lý tài chính trong các doanh nghiệp nhà nước hiện nay, việc triển khai thực hiện tại các Công ty vận tải đường sắt và xí nghiệp thành viên.

- Các loại kế hoạch tài chính mà phòng phải lập( trình tự, nội dung thời gian và phương pháp).

- Các mối quan hệ tài chính hai chiều trong toàn bộ giữa các Công ty vận tải đường sắt với Tổng công ty đường sắt Việt Nam, giữa các Công ty vận tải đường sắt với XNTV. Sơ đồ hạch toán tổng quát áp dụng cho Công ty vận tải và các XNTV trực thuộc Công ty.

- Tổng hợp báo cáo tài chính( các báo cáo bắt buộc và các báo cáo bổ sung): loại báo cáo, thời gian và cơ quan nhận. Cơ sở và phương pháp nhận từng báo cáo( chỉ tiêu nào được tổng hợp từ các đơn vị thành viên, chỉ tiêu nào do Công ty trực tiếp hạch toán).

- Phương pháp hạch toán tiền thu cước phí vận tải hàng hoá, vé hành khách( chứng từ ban đầu do các ga và XNTV gửi về các bộ phận kiểm thu là gì? chứng từ tổng hợp được Công ty sử dụng để hạch toán tiền thu, phương pháp hạch toán kế toán).

**3.3. Phòng tổ chức lao động - tiền lương**

- Cơ cấu tổ chức và quản lý của các công ty vận tải đường sắt và các XNTV hiện nay.

- Các chế độ chính sách về lao động, tiền lương của Nhà nước, của Tổng công ty đường sắt Việt Nam và của các Công ty vận tải đường sắt.

- Hệ thống các định mức kỹ thuật lao động cho các mặt công tác trong các Công ty vận tải đường sắt thuộc khối vận tải.

- Các chế độ quy định về các hình thức trả lương theo thời gian, theo sản phẩm công đoạn và vấn đề quỹ tiền lương trong đơn giá sản phẩm công đoạn.

- Các loại phụ cấp hiện hành và các khoản chi thuộc chế độ đối với người lao động của đường sắt hiện nay.

**B. Nội dung tìm hiểu ở trung tâm điều hành vận tải**

- Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của các cơ sở điều độ trong Tổng công ty đường sắt Việt Nam.

- Các tuyến và đặc điểm từng tuyến.

- Cơ cấu của Trung tâm điều hành vận tải.

- Các chức danh và nhiệm vụ của từng chức danh trong Trung tâm.

- Đội hình lên ban và nội dung công việc của các chức danh trong ban.

- Cách thức, nội dung, trình tự của các bước lập kế hoạch ngày, gian đoạn.

- Phương pháp và nội dung phổ biến kế hoạch ngày cho các đơn vị, các ga hiện nay.

- Nội dung công tác chỉ huy chạy tàu.

- Nội dung công tác điều chỉnh kế hoạch ngày.

- Nội dung công tác của các ga lớn của Tổng công ty đường sắt Việt Nam.

- Khối lượng công tác về chạy tàu hàng ngày của các tuyến đường do phòng điều độ quản lý chỉ huy( các mác tàu, loại tàu, các ga đoàn tàu đỗ nhận trả khách, đỗ làm tác nghiệp cắt móc, tác nghiệp kỹ thuật, giải thể , lập tàu…).

- Nội dung, thành phần và nhiệm vụ cụ thể của các thành viên trong hội nghị cấp xe.

- Chủng loại và số lượng toa xe, đầu máy sử dụng trong Tổng công ty đường sắt Việt Nam.

- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật hàng ngày cần theo dõi, quản lý, thống kê phân tích trên Trung tâm.

**4. Đánh giá kết quả thực tập**

* Mỗi sinh viên phải có sổ thực tập dùng để ghi chép những nội dung, số liệu mà sinh viên nhận thức được trong quá trình thực tập. Chú ý thu thập các số liệu đầy đủ và có tính lôgic đủ để chứng minh những vấn đề nêu ra, đặc biệt là các số liệu phục vụ cho thiết kế tốt nghiệp. Sổ này sinh viên phải xuât trình cho giáo viên khi bảo vệ thực tập. Sinh viên phải tham gia thực tập đầy đủ, nếu vắng không có lý do sẽ không được bảo vệ kết quả thực tập.
* Cuối đợt thực tập sinh viên phải viết báo cáo thực tập theo các nội dung đề cương thực tập. Hình thức báo cáo thực tập phải trình bày theo mẫu thống nhât theo Bộ môn qui định. Các sinh viên phải bảo vệ kết quả thực tâp của mình trước Bộ môn. Kết quả bảo vệ được các giáo viên đánh theo thang điểm từ 0 đến 10. Căn cứ để cho điểm gồm:
	+ Báo cáo thực tập của sinh viên và kết quả trả lời các câu hỏi do các giáo viên đưa ra.
	+ Ý thức tổ chức kỷ luật trong quá trình thực tập (theo nhận xét giáo viên hướng dẫn và ý kiến đánh giá của công ty nơi thực tập ).
	+ Nội dung ghi chép trong sổ thực tập.

**5. Kế hoạch thực tập**

* ***Thời gian thực tập:*** 4 tuần (24 ngày)
* ***Địa điểm thực tập:*** là các công ty đường sắt và trung tâm điều hành vận tải của Tổng công ty đường sắt.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT tuần** | **Nội dung** | **Địa điểm** | **Khối lượng thời gian (theo ngày công)** | **Khối lượng thời gian GV trực tiếp hướng dẫn nhóm SV tại địa điểm thực tập** |
| **2 tuần đầu thực tập ở trung tâm điều hành** |
| ***Tuần 1*** | - Phổ biến đề cương cho SV- Đưa SV xuống nơi thực tập- Tìm hiểu các nội dung của công tác điều độ chỉ huy chạy tàu.  | Tại trườngCác địa điểm thực tậpTrung tâm điều hành vận tải. | 1 ngày1 ngày4 ngày | 1 buổi1 ngày3 ngày |
| ***Tuần 2*** | - Tìm hiểu các nội dung của công tác điều độ chỉ huy chạy tàu. | Trung tâm điều hành vận tải. | 6 ngày | 4 ngày |
| **2 tuần ở các công ty đường sắt** |
| ***Tuần 3*** | - Tìm hiểu về phòng kế hoạch.- Tìm hiểu về phòng tài chính kế toán. | Các công ty nhận sinh viên thực tập. | 3 ngày3 ngày | 2 ngày2 ngày |
| ***Tuần 4*** | - Tìm hiểu về phòng tổ chức lao động – tiền lương.- Hướng dẫn và kiểm tra SV viết báo cáo thực tập | Các công ty nhận sinh viên thực tậpTại trường | 5 ngày1 ngày | 3 ngày1 ngày |

*Ghi chú: Do đặc điểm của ngành đào tạo trung bình chỉ có 5 sinh viên ở mỗi điểm thực tập vì vậy khối lượng, thời gian giáo viên trực tiếp hướng dẫn phải luân chuyển tới nhiều nhóm khác nhau.*